

Tiền giấy Ngân hàng Đông Dương

Nguyễn Thanh Châu

Tiền giấy của Ngân hàng Đông Dương được các sắc lệnh (Décrets) ngày 21-1-1875, ngày 20-2-1888 cho phép phát hành. Các loại tiền giấy lúc đầu được in ở Pháp từ một màu đến nhiều màu, giấy tốt có hình chìm, trang trí đẹp, bền màu. Đến năm 1940, do Chiến tranh Thế giới lần thứ hai (1939 – 1945), giữa một bên là Anh, Nga, Pháp, Mỹ, Trung Hoa, một bên là Đức, Ý, Nhật nên không thể in ở Pháp được, phải in ở nhà in Viễn Đông – Hà Nội (Imprimerie D'Extrême Orient – viết tắt là IDEO), chất lượng giấy xấu hơn, trình bày sơ sài.

Giấy bạc Ngân hàng Đông Dương xét theo hình thức và nội dung có thể chia làm ba thời kỳ với nhiều loại khác nhau.

Thời kỳ thứ nhất: Giấy bạc Banque de L'Indo-Chine, đặc điểm của loại giấy bạc thời kỳ này là chữ Indo và chữ Chine tách ra làm hai chữ, ở giữa có một gạch nối. Có loại tờ bạc in khổ to, một màu, giá trị tờ bạc được in thành hai thứ chữ Anh và Pháp. Ví dụ: tờ một đồng một bên ghi One Dollar, bên kia ghi đối xứng Une Piastre, ở dưới cùng ghi hai dòng chữ Anh và Pháp có nghĩa “Trả bằng tiền kim loại cho người cầm giấy bạc này”. Mặt sau in các dòng chữ Hán, có loại in hai thứ



Giấy bạc của Ngân hàng Đông Dương. Bộ sưu tập của Nguyễn Thanh Châu

chữ Pháp – Hán, không in chữ Anh, có loại in nhiều màu, hình vẽ trang trí màu xanh, chữ in màu đỏ hoặc màu đen.

Các giấy bạc phát hành tại chi nhánh Ngân hàng Đông Dương ở Sài Gòn được tiêu dùng khắp các tỉnh ở Nam kỳ thuộc Pháp và Cao Miên, in một màu xanh đậm khác nhau.

Đến năm 1899, chi nhánh Ngân hàng Đông Dương ở Hải Phòng phát hành thêm loại giấy bạc để tiêu dùng khắp các tỉnh phía Bắc và in một màu nâu đỏ sẫm để phân biệt. Hai loại giấy bạc Sài Gòn, Hải Phòng này trình bày hoa văn trang trí đều giống nhau.

Hai loại giấy bạc được phát

hành ở Sài Gòn và Hải Phòng không đổi được cho nhau, từ năm 1920 trở đi mới được lưu chuyển khắp ba nước Đông Dương.

Thời kỳ thứ hai: Giấy bạc Banque de L'Indochine, đặc điểm thời kỳ này hai chữ Indo và Chine viết liền nhau thành một chữ, in nhiều màu, khuôn khổ tờ bạc nhỏ hơn trước, có trang trí hình vẽ đất nước Việt Nam và Cao Miên như cung điện nhà vua ở kinh đô Huế, khối tượng 4 mặt ở Bayon (Cao Miên), cảnh Vịnh Hạ Long, cảnh người cấy ruộng... có in thêm giá trị bằng hai thứ tiếng Việt - Miên.

Từ năm 1930 trở đi (Sắc lệnh ngày 31-5-1930), giấy bạc Đông Dương chính thức lấy vàng làm bản vị, từ đó trên tờ giấy bạc ghi rõ giá trị giấy một đồng vàng, hoặc năm đồng vàng... Tiếng gọi đồng vàng bắt đầu từ đây.

Năm 1934, loại giấy bạc 5 đồng vàng được phát hành. Năm 1936, phát hành loại giấy 1 đồng vàng, khuôn khổ giấy nhỏ hơn trước. Năm 1937, phát hành thêm loại giấy 20 đồng vàng. Năm 1941, phát hành loại giấy 50 đồng vàng.

Để phân biệt các loại giấy bạc, nhân dân ta thường theo hình vẽ mà gọi nôm na giấy 5 đồng là giấy con công, giấy bạc 100 đồng là giấy độc lư hoặc độc trại tiếng Pháp mà ra như tờ 20 đồng, nhân dân trong Nam gọi là giấy oanh (Vingt)...

Giữa hai thời kỳ này (I và II), nhà băng Đông Dương có phát hành loại giấy bạc một đồng (une piastre), hình thức và nội dung giống loại bạc ở thời kỳ thứ hai, riêng chữ Indo - Chine không viết liền nhau giống như loại bạc ở thời kỳ thứ nhất.

Thời kỳ thứ ba: Bắt đầu



Giấy bạc của Ngân hàng Đông Dương. Bộ sưu tập của Nguyễn Thanh Châu

từ năm 1940, khi cuộc Chiến tranh Thế giới lần thứ hai ảnh hưởng đến các xứ thuộc địa, chính phủ Pháp cho Phủ Toàn quyền ở Đông Dương (Gouvernement général de L'Indochine) được phát hành một loại giấy bạc mới in tại nhà in Viễn Đông IDEO - Hà Nội, giấy xấu, trình bày sơ sài. Xem các tiêu bản được sao chụp lại tại cuốn *100 năm tiền giấy* thì chỉ thấy các loại giấy bạc nhỏ từ 5 xu, 10 xu, 20 xu và 50 xu, mỗi loại đều in hai kiểu khác nhau - cùng thời với các loại giấy bạc này có loại tiền kim loại bằng chì, mặt sau có hình bó lúa. Trong dân gian lúc bấy giờ có câu sấm đoán trước thời cuộc:

Bao giờ lúa mọc trên chì

Voi đi trên giấy, còn gì thấy Tàng.

(thầy Tàng tức thầy Tây)

Và đúng như vậy, chỉ 5 năm sau ngày 19-8-1945, cách mạng giành độc lập của Việt Nam chống Pháp thành công. Ngày 2-9-1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, nhưng thực dân Pháp không từ bỏ âm mưu xâm chiếm Việt Nam, núp dưới bóng quân Anh vào trước vũ khí quân Nhật đã một lần nữa gây chiến tranh với nhân dân Việt Nam và chiếm đóng từng vùng trên lãnh thổ Việt Nam. Tại những vùng bị Pháp chiếm, chính quyền Pháp vẫn duy trì tiền Ngân hàng Đông Dương và sau này là tiền của Viện phát hành 3 nước liên kết Việt - Miên - Lào. ■